



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2023

LỊCH THI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022 - 2023
Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHÓA 2022 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	22T4-	0714001981	1	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
2	22T4-	0714001981	2	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
3	22T4-	0714001981	3	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
4	22T4-	0714001981	4	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
5	22T4-	0714001981	5	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
6	22T4-	0714001981	6	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
7	22T4-	0714001981	7	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 02
8	22T4-	0714001981	8	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
9	22T4-	0714001981	9	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 04
10	22T4-	0714001981	10	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
11	22T4-	0714001981	11	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 01
12	22T4-	0714001981	12	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
13	22T4-	0714001981	13	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
14	22T4-	0714001981	14	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
15	22T4-	0714001981	15	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
16	22T4-	0714001981	16	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
17	22T4-	0714001981	17	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
18	22T4-	0714001981	18	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
19	22T4-	0714001981	19	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 02
20	22T4-	0714001981	20	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
21	22T4-	0714001981	21	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 04
22	22T4-	0714001981	22	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
23	22T4-	0714001981	23	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 01

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
24	22T4-	0714001981	24	38	Giáo dục chính trị	4	14/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
1	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	1	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
2	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	2	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 04
3	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	3	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 01
4	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	4	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 02
5	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	5	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
6	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	6	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
7	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	7	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 05
8	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	8	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 01
9	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	9	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 02
10	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	10	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 03
11	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	11	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 05
12	22T4-LTM; QTM; ANM; TKW; ĐHD; CMT	0714002901	12	38	Kỹ thuật lập trình	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.3 - 01
13	22T4-QKS	0714002865		38	Nghiep vụ thanh toán trong khách sạn	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.3 - 03
14	22T4-NTN; 22T4-NHQ	0714002779		38	Cở sở Văn hóa Việt Nam	6	16/06/2023	60	13H00	Tự luận	C3.3 - 05
15	22T4-TMĐ	0714001988		30	Pháp luật thương mại điện tử	6	16/06/2023	90	13H00	Tự luận	H1.2 - 03
16	22T4-CNÔ	0714002075	1	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
17	22T4-CNÔ	0714002075	2	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
18	22T4-CNÔ	0714002075	3	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
19	22T4-CNÔ	0714002075	4	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
20	22T4-CNÔ	0714002075	5	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
21	22T4-CNÔ	0714002075	6	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
22	22T4-CNÔ	0714002075	7	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 05
23	22T4-CNÔ	0714002075	8	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 01
24	22T4-CNÔ	0714002075	9	38	Động cơ đốt trong	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 02
25	22T4-QKS	0714002530		38	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	6	16/06/2023	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 03
26	22T4-LGT	0714002235		38	Quản trị kho hàng	6	16/06/2023	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 05
27	22T4-TMĐ	0714002838		30	Bán lẻ điện tử	6	16/06/2023	90	15H30	Tự luận	C3.3 - 01
28	22T4-NHQ	0714003033		18	Ngữ pháp tiếng Hàn 2	6	16/06/2023	60	15H30	Tự luận	C3.3 - 03
29	22T4-NTN	0714003046		20	Ngữ pháp Tiếng Nhật 2	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
30	22T4-NNA	0714002557	1	38	Ngữ pháp Tiếng Anh 2	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 05
31	22T4-NNA	0714002557	2	38	Ngữ pháp Tiếng Anh 2	6	16/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
1	22T4--CCK; CKC; CTM	0714001350	1	34	Vẽ kỹ thuật	3	20/06/2023	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	22T4--CCK; CKC; CTM	0714001350	2	34	Vẽ kỹ thuật	3	20/06/2023	120	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
3	22T4--CCK; CKC; CTM	0714001350	3	34	Vẽ kỹ thuật	3	20/06/2023	120	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
4	22T4--CCK; CKC; CTM	0714001350	4	34	Vẽ kỹ thuật	3	20/06/2023	120	13H00	Tự luận	C2.3 - 05
5	22T4-KTD	0714002080	1	38	Soạn thảo văn bản	3	20/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 01
6	22T4-KTD	0714002080	2	20	Soạn thảo văn bản	3	20/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 02
7	22T4-CNM	0714001056		18	An toàn lao động	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
8	22T4-KLB; QNH	0714002536	1	38	Văn hóa ẩm thực	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
9	22T4-KLB; QNH	0714002536	2	38	Văn hóa ẩm thực	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 01
10	22T4-KLB; QNH	0714002536	3	38	Văn hóa ẩm thực	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 03
11	22T4-KLB; QNH	0714002536	4	18	Văn hóa ẩm thực	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 04
12	22T4-KXD	0714002088		22	Trắc địa đại cương	3	20/06/2023	60	13H00	Tự luận	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
13	22T4-TCD	0714002023		32	Tài chính – tiền tệ	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 05
14	22T4-TĐH	0714002072		29	Máy điện	3	20/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
24	22T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714001070	1	38	Mạch điện	3	20/06/2023	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 01
25	22T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714001070	2	38	Mạch điện	3	20/06/2023	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 03
26	22T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714001070	3	38	Mạch điện	3	20/06/2023	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 04
27	22T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714001070	4	38	Mạch điện	3	20/06/2023	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 05
28	22T4-ĐCN; ĐĐT; CĐT	0714001070	5	38	Mạch điện	3	20/06/2023	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 01
2	22T4-KTD	0714002022	1	38	Nguyên lý kế toán	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 02
3	22T4-KTD	0714002022	2	20	Nguyên lý kế toán	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
4	22T4-CNM	0714002078		18	Mỹ thuật trang phục	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	22T4-KLB	0714002527	1	36	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 01
6	22T4-KLB	0714002527	2	36	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 03
7	22T4-KLB	0714002527	3	36	Thương phẩm và an toàn thực phẩm	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 04
8	22T4-TCD	0714001721		33	Kinh tế vi mô	3	20/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 05
1	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	1	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
2	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	2	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
3	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	3	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 01
4	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	4	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 02
5	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	5	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
6	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	6	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
7	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	7	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 02
8	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	8	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 03
9	22T4-LTM; ĐHD; THU; TKW	0714002845	9	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 04

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
10	22T4-LTM; ĐHĐ; THU; TKW	0714002845	10	38	Cơ sở dữ liệu	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 05
11	22T4-KML; VSL	0714002205	1	38	Cơ sở kỹ thuật Điện - Điện tử	4	21/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 01
12	22T4-KML; VSL	0714002205	2	38	Cơ sở kỹ thuật Điện - Điện tử	4	21/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
13	22T4-KML; VSL	0714002205	3	38	Cơ sở kỹ thuật Điện - Điện tử	4	21/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 04
14	22T4-KML; VSL	0714002205	4	38	Cơ sở kỹ thuật Điện - Điện tử	4	21/06/2023	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 05
15	22T4-QDL	0714002528		28	Nghiệp vụ thanh toán	4	21/06/2023	90	13H00	Tự luận	H1.2 - 06
16	22T4-KML; VSL	0714002204	1	34	Cơ sở kỹ thuật lạnh	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
17	22T4-KML; VSL	0714002204	2	34	Cơ sở kỹ thuật lạnh	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
18	22T4-KML; VSL	0714002204	3	34	Cơ sở kỹ thuật lạnh	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
19	22T4-KML; VSL	0714002204	4	34	Cơ sở kỹ thuật lạnh	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
20	22T4-QNH; QKS	0714002529	1	32	Giao tiếp trong du lịch	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
21	22T4-QNH; QKS	0714002529	2	32	Giao tiếp trong du lịch	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
22	22T4-QNH; QKS	0714002529	3	32	Giao tiếp trong du lịch	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 02
23	22T4-QTD	0714001728	1	38	Quản trị văn phòng	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
24	22T4-QTD	0714001728	2	38	Quản trị văn phòng	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 04
25	22T4-QDL	0714002279		29	Thống kê du lịch	4	21/06/2023	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
Các môn thi phòng máy khoa CNTT											
1	22T4-THU	0714002867		35	Phần cứng và mạng máy tính	4	14/06/2023	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 01
2	22T4-ANM; CMT; ĐHĐ; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	1	35	Tin học	6	23/06/2023	90	07H30	Trên máy tính	E2.1 - 01
3	22T4-ANM; CMT; ĐHĐ; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	2	30	Tin học	6	23/06/2023	90	07H30	Trên máy tính	E2.1 - 02
4	22T4-ANM; CMT; ĐHĐ; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	3	30	Tin học	6	23/06/2023	90	07H30	Trên máy tính	E2.1 - 03
5	22T4-ANM; CMT; ĐHĐ; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	4	30	Tin học	6	23/06/2023	90	07H30	Trên máy tính	E2.2 - 01

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
6	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	5	35	Tin học	6	23/06/2023	90	10H00	Trên máy tính	E2.1 - 01
7	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	6	30	Tin học	6	23/06/2023	90	10H00	Trên máy tính	E2.1 - 02
8	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	7	30	Tin học	6	23/06/2023	90	10H00	Trên máy tính	E2.1 - 03
9	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	8	30	Tin học	6	23/06/2023	90	10H00	Trên máy tính	E2.2 - 01
10	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	9	35	Tin học	6	23/06/2023	90	13H00	Trên máy tính	E2.1 - 01
11	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	10	30	Tin học	6	23/06/2023	90	13H00	Trên máy tính	E2.1 - 02
12	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	11	30	Tin học	6	23/06/2023	90	13H00	Trên máy tính	E2.2 - 01
13	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	12	30	Tin học	6	23/06/2023	90	13H00	Trên máy tính	E2.2 - 02
14	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	13	35	Tin học	6	23/06/2023	90	15H30	Trên máy tính	E2.1 - 01
15	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	14	30	Tin học	6	23/06/2023	90	15H30	Trên máy tính	E2.1 - 02
16	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	15	30	Tin học	6	23/06/2023	90	15H30	Trên máy tính	E2.2 - 01
17	22T4-ANM; CMT; ĐHH; LTM; QTM; THU; TKĐ; TKW	0714002070	16	30	Tin học	6	23/06/2023	90	15H30	Trên máy tính	E2.2 - 02